

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024

Phần thứ nhất

Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023

Năm 2023 là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp. Bên cạnh những thuận lợi, trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Với sự đoàn kết, thống nhất cao, sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, HĐND, UBND xã và sự nỗ lực vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc thực hiện đồng bộ các giải pháp đề ra nên tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn cơ bản ổn định và đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội như sau:

a) Chỉ tiêu kinh tế: (4 chỉ tiêu)

- Thu nhập bình quân đầu người: 44,3 triệu đồng (KH 44-46 triệu đồng).
- Tổng sản lượng lương thực có hạt: 874,3/800 tấn (KH 800 tấn).
- Thu tại địa bàn ước thực hiện: 56,512/47,7 triệu đồng đạt 118,47%.
- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn: 35,772 tỷ đồng (KH 35 tỷ đồng) đạt 102,2%.

b) Chỉ tiêu xã hội (7 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 14‰ (KH 15‰).
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều cuối năm giảm còn 6,7%. (KH 6,7)
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 76,31% (KH 75%). VBCC: 29,62% (KH 25%).
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi: 19,88% (KH 20%).
- Lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 08 (KH 8-10 người). 3 người đang chờ bay.
- Tỷ lệ tham gia BHYT 100% (KH 100%).
- Lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH tự nguyện: 32 người (Chỉ tiêu giao 29 người).

c) Chỉ tiêu môi trường (4 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ hộ gia đình dùng nước sạch: Đạt 92,01%. (KH 80%)
- Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải: Đạt 98,5%. (KH 98%).
- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà vệ sinh tự hoại: Đạt 49,75% (KH 45%).
- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có đăng ký bảo vệ môi trường: 100%. (KH 100%).

Như vậy, trong 15 chỉ tiêu đề ra có 15 chỉ tiêu đạt và vượt theo kế hoạch giao.

II. Lĩnh vực kinh tế

1. Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp:

Tổng thu từ sản xuất nông-lâm-thủy sản năm 2023 ước đạt 48,536 tỷ đồng.

a) Nông nghiệp

* **Trồng trọt:** Tổng diện tích cây lương thực đã gieo trồng là 293,2/289 ha, đạt 101,4% KH (trong đó lúa 128/125 ha; Ngô 36/36 ha), tăng 2 ha so với năm 2022

(lúa nước không tăng, ngô tăng 2 ha); tổng sản lượng lương thực có hạt là 874,3/800 tấn, đạt 103,15% KH (trong đó lúa 699,9 tấn; ngô 173,4 tấn); năng suất bình quân lúa nước đạt 54,68 tạ/ha, tỷ lệ sử dụng giống lúa xác nhận đạt 95% diện tích.

- Nhìn chung các loại cây màu gieo trồng cả năm đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trong đó: Cây sắn công nghiệp 60/60 ha, đạt 100% kế hoạch; khoai lang 0,5/0,5 ha, đạt 100% so với kế hoạch, năng suất 47,0 tạ/ha; đậu các loại 20/20 ha, đạt 100% kế hoạch cả năm; năng suất 5,8 tạ/ha; rau các loại 25,2 ha, đạt 100% kế hoạch cả năm; cây ớt 1,7/1,5 ha, vượt kế hoạch cả năm, năng suất 183 tạ/ha; cây thức ăn gia súc 8/8 ha, đạt 100% kế hoạch.

- Công tác lập vườn: UBND xã đã tổ chức phát động phong trào làm vườn lồng ghép với xây dựng nông thôn mới năm 2023 tại Thôn Ga Hin, xã Hương Hữu. Hiện nay, trên địa bàn xã tổng diện tích đất vườn là 65,51 ha. Trong đó: vườn đang thời kỳ chăm sóc là: 48,23ha, trồng mới 12,76 ha, vườn tạp 4,52 ha (gồm có: vườn đang trồng keo 1,11 ha, cao su 0,81 ha, vườn hoang hóa 2,6 ha). Vườn chủ yếu trồng các loại cây cam, cau, chuối, ổi... và trồng xen một số cây ngắn ngày như sả, rau các loại và cây thực phẩm. Phong trào làm vườn có chuyển biến, nhân dân đang từng bước chuyển đổi trồng một số loại cây có năng suất, cho thu nhập.

+ Công tác triển khai trồng Cam, bưởi Nam Đông: Thực hiện dự án trồng cam Nam Đông, ngay từ đầu năm UBND xã đã triển khai cho nhân dân đăng ký đến nay trên địa bàn xã có 03 hộ đăng ký trồng cam Nam Đông với diện tích 0.5 ha. Tổng diện tích cam của xã đến thời điểm hiện nay 11,96 ha, diện tích đã cho thu hoạch 2,15 ha.

- *Triển khai trồng chuối, dứa:* Ngay từ đầu năm nhân dân đã đăng ký tham gia trồng với diện tích 0,7 ha, dự án dứa 23 hộ với diện tích 2,6 ha.

- *Cây cao su:* Tổng diện tích cao su hiện có 67,15 ha/100 hộ, nhìn chung giá thành mủ cao su năm nay có giảm so với năm ngoái giao động 13.000đồng/kg mủ đông, tổng sản lượng mủ đạt 302,2 tấn với tổng giá trị 3,928 tỷ đồng.

* **Chăn nuôi - Thú y:**

- *Chăn nuôi:* Tổng đàn bò đã nuôi đến nay là 590 con, tổng đàn trâu hiện có 455 con. Tổng đàn lợn đã nuôi đến nay là 3.000 con (tăng 480 con so cùng kỳ), đàn lợn nái hiện có 229 con. Tổng đàn gia cầm đã nuôi đến nay là 36.500 con, trong đó đàn gà 32.000 con, tổng đàn vịt 4.500 con. Ước tổng thu nhập 17,025 tỷ đồng.

- Đã tiêm phòng Vaccine tụ huyết trùng trâu bò 400/450 liều, đạt 88,89% KH; Vaccine tam liên lợn 110/500 liều, đạt 22%KH; Vaccine Đại chó 100/220 liều, đạt 45,45% KH; Vaccine LMLM trâu/bò 150/450 liều, đạt 33,33%KH; Vaccine Viêm da nổi cục trâu/bò 250/450liều, đạt 55,56%. Hiện nay đang chỉ đạo nhân viên thú y xã tiếp tục tiêm phòng các loại vaccine tụ huyết trùng trâu bò, LMLM trâu bò, tam liên lợn đạt chỉ tiêu giao.

- Công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng đã được người chăn nuôi đặc biệt quan tâm; UBND xã đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các giải pháp đồng bộ và kịp thời; đã cấp 40 lít hóa chất (Bencocide và Iodine) cho các trang trại, nhân dân tự tiêu độc.

b) Thủy sản

Tổng diện tích ao hồ là 13,6 ha giữ nguyên so với cùng kỳ năm trước; diện tích nuôi thả 10 ha nuôi chủ yếu cá chép, cá trắm, cá rô và cá diêu hồng. Nhân dân thu hoạch từ ao hồ, đánh bắt cá và thủy sản khác từ các khe, suối: 590 tấn, với số tiền 4,130 tỷ đồng.

c) Lâm nghiệp

Tổng diện tích rừng trồng toàn xã là 291,8 ha, từ đầu năm đến nay, đã khai thác 54 ha. Đã trồng mới 50 ha sản lượng 5400 tấn, diện tích nhà nước giao khoán quản lý bảo vệ rừng tự nhiên: 169,8ha. Tổng giá trị khai thác, thu nhật lâm sản, lâm sản phụ khác là: 19,943 tỷ đồng.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 65/CT-UBND ngày 04/12/2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Cây Quế: Thực hiện Đề án số 04 của UBND huyện và Nghị quyết số 22 của BTV Huyện uỷ về phát triển vùng trồng cây Quế nguyên liệu huyện Nam Đông giai đoạn 2023 – 2030. UBND xã đã xây dựng kế hoạch và thành lập Ban chỉ đạo phát triển vùng trồng Quế nguyên liệu xã giai đoạn 2023-2030, phối hợp các đoàn thể vận động nhân dân đăng ký trồng Quế, đến nay đã vận động nhân dân đăng ký: 7,43ha/20ha KH, đạt 37,15% KH.

2. Tiểu thủ công nghiệp và xây dựng:

a) Tiểu thủ công nghiệp:

Trên địa bàn xã có 51 hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp; chủ yếu là mộc dân dụng, xay xát, xưởng cưa xẻ, thu nhập từ lĩnh vực này ước đạt 5,362 tỷ đồng. Các ngành nghề trên địa bàn vẫn duy trì và hoạt động tốt, bên cạnh đó một số hộ gia đình hiện nay vẫn đang duy trì ngành nghề truyền thống như đan lát và các tổ may công nghiệp, nhôm kính nhỏ lẻ tại các hộ gia đình.

UBND xã đã tuyên truyền vận động lao động đến các công ty, xí nghiệp tại địa phương làm việc đến nay trên địa bàn toàn xã có 21 lao động làm tại Kim sora, có 19 lao động làm tại công ty đá Vạn Xuân, Hà An Phú Lộc, có 12 lao động.

Thực hiện rà soát lao động đi làm việc ngoại tỉnh có 152 người, làm việc tại nước ngoài 8 người. Chờ bay 3 người, có 07 lao động đang học tiếng.

b) Xây dựng cơ bản

Trong năm 2023 xã tiếp tục tranh thủ các nguồn vốn, đẩy mạnh các nguồn lực trong xã hội và nhân dân để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Tổng mức đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn là: 35,772 tỷ đồng. Trong đó: Các công trình xã làm chủ đầu tư: 10,372 tỷ đồng, Công trình huyện làm chủ đầu tư: 13,9 tỷ đồng, Các công trình huy động từ nguồn vốn khác: 11,5 tỷ đồng.

Xã đã huy động và lồng ghép tốt các nguồn lực đầu tư như Chương trình xây dựng NTM, giảm nghèo và phát triển KTXH vùng ĐBDTTS. Tập trung đầu tư đường sản xuất và xây dựng nông thôn mới, đến nay, bộ mặt xã và các thôn đã có nhiều chuyển biến.

3. Thương mại, dịch vụ:

Trên địa bàn có 69 hộ kinh doanh cá thể, chủ yếu là dịch vụ buôn bán nhỏ lẻ, dịch vụ giải khát, dịch vụ vận tải có 27 chiếc xe các loại, bên cạnh đó các dịch vụ

làm công ăn lương và mua bán gỗ rừng trồng được phát triển, thu nhập của các loại hình này tăng khá, ước thu nhập năm 2023 là hơn 32,630 tỷ đồng.

4. Tài nguyên - môi trường, giải phóng mặt bằng

a) Tài nguyên: Tăng cường công tác tuyên truyền về quản lý tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện kịp thời ngăn chặn tình trạng khai thác khoáng sản trái phép.

b) Đất đai: Kết quả cấp GCN QSDĐ các loại trên địa bàn xã (tính đến ngày 15/8/2023): đất sản xuất nông nghiệp là 1.134 giấy đạt 101,8%; đất lâm nghiệp là 525 giấy đạt 98,93%; đất ở là 543 giấy đạt 99,97%; cấp đổi: đối với đất ở tổng hồ sơ cấp đổi là 398 hồ sơ, đã xong 315 hồ sơ đạt tỉ lệ 79,15%, còn 84 hồ sơ do sai hiện trạng sử dụng đất (29 hồ sơ) và 55 hồ sơ do người dân chưa kê khai. Tiếp tục rà soát các trường hợp chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, lập hồ sơ đề xuất lên cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp giấy.

c) Môi trường: Duy trì và bố trí mới các điểm thu gom rác thải, đảm bảo giữ gìn vệ sinh cảnh quan môi trường. Tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào ánh sáng nông thôn. Đến nay đã đạt được nhiều kết quả thiết thực, trên địa bàn xã đã có nhiều tuyến đường ánh sáng nông thôn như: Thôn Rung Ghênh (67%), Thôn Ra Rang 60%, Thôn Con Gia 90%, Thôn Bá Tang 85%, Thôn Rang Đang 95%, Thôn Ga Hin 95%, Thôn Ư Rang 75%. Nhiều mô hình “tuyến đường hoa” của 7/7 thôn, ngoài ra các hộ gia đình đã tự trồng và chăm sóc các bồn hoa, hàng rào xanh góp phần từng bước khởi sắc tại các tuyến đường nông thôn.

d) Giải phóng mặt bằng: Đã tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân hiến đất, hiến cây để giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình đường sản xuất, nâng cấp mở rộng giao thông nông thôn trên địa bàn.

5. Tài chính - tín dụng

a) Tài chính: Thu ngân sách trên địa bàn đạt 56.512.000 đồng/47.700.000 đồng, đạt 118,47% dự toán huyện giao và chỉ tiêu HĐND xã giao. Trong đó: Các khoản thu xã hưởng 100%: 12.582.000 đồng, đạt 125,82%; Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ: 43.930.000 đồng, đạt 116,52%.

Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 8.997.674.000 đồng; Thu chuyển nguồn: 473.690.176 đồng; Thu kết dư ngân sách: 4.225.205 đồng.

Thu phí dịch vụ thu gom vận chuyển rác thải sinh hoạt: 160.000.000 đồng/210.038.000 đồng đạt 76,18%.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp tăng thu ngân sách, đồng thời quản lý chặt chẽ các khoản chi. Chi đảm bảo theo dự toán, đúng nguyên tắc, chế độ và giải quyết kịp thời các nhu cầu chi theo kế hoạch.

b) Tín dụng - Ngân hàng: Ngân hàng đáp ứng nhu cầu vay vốn để phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo, đầu tư nhà cửa, tài sản góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Tổng dư nợ toàn xã đến nay là 42,74 tỷ đồng, tăng 3,09 tỷ đồng so với cùng kỳ, trong đó nợ ngân hàng nông nghiệp: 14,36 tỷ đồng, ngân hàng chính sách xã hội: 28,38 tỷ đồng, không nợ quá hạn.

Bên cạnh những mặt đạt được, trong lĩnh vực kinh tế quá trình tổ chức thực hiện còn những mặt tồn tại, hạn chế, đó là:

- Kinh tế vườn đã có sự chuyển biến nhưng vẫn còn chậm giữa các thôn; một số hộ gia đình thiếu quan tâm đến kinh tế vườn, công tác đầu tư giống, phân bón và thâm canh còn hạn chế; việc triển khai kế hoạch cải tạo vườn tạp ở một số thôn chưa quyết liệt; diện tích trồng keo trong đất vườn vẫn còn.

- Công tác phối hợp của BCD phát triển sản xuất với các ngành đoàn thể và một số thôn đối với sản xuất nông nghiệp còn thiếu thường xuyên chưa có kế hoạch và chương trình công tác cụ thể, thiếu kiểm tra, đôn đốc.

II. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

1. Giáo dục-Đào tạo: Công tác huy động động số lượng ở các cấp học đạt theo chỉ tiêu giao. Mầm non 299 trẻ trong đó: Nhà trẻ 75 trẻ đạt 39,9%, Mẫu giáo 224 đạt 100%; Tiểu học 357 đạt 100%; THCS 183 em; THPT 81; Đăng ký các mô hình học tập suốt đời có 720 hộ gia đình đăng ký. Duy trì Trường Mầm non và trường Tiểu học Hương Hữu đạt chuẩn Quốc gia mức độ I. Đạt chuẩn PCGD MNT5T, PCGDTH mức độ 3, PCGD THCS mức độ 3.

2. Y tế, dân số, gia đình và trẻ em

a) Về Y tế: Tổ chức thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân, trong năm đã khám chữa bệnh cho 2875 lượt người, thực hiện tốt chương trình phòng chống dịch bệnh và VSATTP. Tiến hành kiểm tra 21 cơ sở kinh doanh trên địa bàn xã trong đó có 11 cơ sở bán tạp hóa, 10 cơ sở quán ăn tại các trục đường, đến nay chưa phát hiện các điểm bán vi phạm VSATTP; thực hiện chương trình dự án 7 chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh sau 42 ngày: 13/13 đạt 100%, khám và tư vấn trẻ từ 4 đến dưới 24 tháng tuổi 83/109 trẻ.

Triển khai chiến dịch truyền thông DSKHHGD năm 2023, có 1 đợt lồng ghép ký cam kết xây dựng mô hình không sinh con thứ 3 trở lên năm 2023, thực hiện chiến dịch 2 đợt.

b) Dân số, gia đình và trẻ em: Dân số - KHHGD, số trẻ được sinh ra 53 con thứ 3 trở lên 7/53, chiếm 13,2% (giảm 16,0% so với năm 2022) trong tổng số sinh, tổng số tử 11. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: thể thể thấp còi 71/357 cháu chiếm 19,88%, Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 14%^o) Tổng số phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ: 672 người đã lập gia đình, trong đó sử dụng các biện pháp tránh thai: 475/672 người, đạt 70%.

3. Văn hóa thông tin – Thể thao: Triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước, địa phương. Bên cạnh đó, thông tin tuyên truyền thường các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Thực hiện đăng ký Khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa năm 2023 đến nay 7/7 thôn đạt danh hiệu Khu dân cư văn hóa, có 728/806 hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt 90,32%. Tham gia các môn thi tại huyện Nam Đông tổ chức, tham gia ẩm thực tại chợ phiên trung bày gian hàng năm 2023. Tổ chức đêm văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương đất nước.

4. Công tác xã hội và đời sống nhân dân:

Từ đầu năm đến nay đã tiếp nhận 4.970 xuất quà của Chủ tịch nước, tỉnh, huyện, hội thiện nguyện và các tổ chức xã hội, trao đến tận tay các hộ chính sách, người bị CDDC, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các hộ khó khăn với trị giá hơn 1,5 tỷ đồng, UBND xã có 60 xuất quà với trị giá 9.600.000 đồng; trong năm UBND đã thực hiện việc hỗ trợ chi trả tiền điện cho 109 hộ nghèo với tổng số tiền là: 37.060.000 đồng.

Huy động được 20/42 người được hiến máu tình nguyện đạt 47,61% chỉ tiêu giao.

5. Công tác dân tộc, tôn giáo:

Việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước về công tác dân tộc luôn được quan tâm. Đã ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện các chính sách dân tộc trong đó có đã tập trung triển khai thực hiện các dự án thuộc Chương trình 1719 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai 7/7 cuộc phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về các thôn. Tổ chức gặp mặt và thăm hỏi người có uy tín nhân dịp tết Nguyên đán. Trên địa bàn xã hiện có các tôn giáo là: Phật giáo 19 hộ, 76 khẩu; công giáo 2 hộ, 4 khẩu; tình hình tôn giáo ổn định, thuần túy, không có các vụ việc phức tạp xảy ra.

Bên cạnh những mặt đạt được, trong lĩnh vực văn hóa xã hội, quá trình tổ chức thực hiện còn những mặt tồn tại, hạn chế, đó là:

- Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên vẫn còn cao, 7/53 chiếm 13,2 %.
- Học sinh bỏ học giữa chừng vẫn còn cao (11 em).
- Tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn 6,7%.

III. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh - Nội chính

1. Quốc phòng: Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương theo kế hoạch. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Năm 2023 tuyển chọn và giao 07 thanh niên lên đường nhập ngũ, vượt chỉ tiêu trên giao; địa phương đã thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, tặng số tiết kiệm cho thanh niên nhập ngũ 3.000.000đ/số. Tổ chức đăng ký nghĩa vụ quân sự độ tuổi 17 đạt 100%. Khảo sát và đăng ký công dân thực hiện nghĩa vụ dân quân cho công dân trong độ tuổi.

Năm 2023 xã Hương Hữu là một trong ba đơn vị tổ chức diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ, Ban CHQS xã đã tham mưu cho đảng ủy, UBND xã ban hành các Văn kiện, kế hoạch chuẩn bị tốt mọi điều kiện, tổ chức huấn luyện thực binh đánh địch tập kích cho LLDQ đảm bảo an toàn. Đơn vị đã tổ chức diễn tập chính thức trong hai ngày 07,08/7/2023 đã hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập chiến đấu xã Hương Hữu trong khu vực phòng thủ.

2. An ninh:

Tình hình ANCT trên địa bàn ổn định, không xảy ra tình huống đột xuất, bất ngờ, tình hình tranh chấp đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng đã được giải quyết kịp thời, dứt điểm không để nguy cơ gây ra điểm nóng, phức tạp ngay từ ban đầu; không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài.

Tình hình TTATXH được đảm bảo không xảy ra tội phạm gây hậu quả nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, không xảy ra va chạm tại nạn giao thông gây thiệt hại nghiêm trọng, góp phần tạo thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương.

- Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, bổ sung, làm sạch dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thực hiện đề án 06, thực hiện dịch vụ công cho công dân, thực hiện đợt “cao điểm thu nhận, kích hoạt định danh điện tử cho người dân” làm sạch dữ liệu và CCCD cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu đưa ra.

- Kiểm tra 02 hộ kinh doanh có điều kiện về ANTT: Gas (khí hỏa lỏng) trong đó 01 cơ sở tạm dừng kinh doanh.

- Kiểm tra, ký cam kết 13 hộ dân nhà ở kết hợp buôn bán, sản xuất, kinh doanh về an toàn PCCC.

- Thường xuyên kiểm tra cư trú, lưu trú, kiểm tra an toàn thực phẩm và an toàn phòng cháy chữa cháy trên địa bàn.

- Công an xã chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương về việc xây dựng kế hoạch, quy chế, công tác phối hợp và ký kết hoạt động với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trên địa bàn xã về công tác đảm bảo ANTT đạt hiệu quả cao, công tác phối hợp rất chặt chẽ, thực chất xác định Công an xã là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong công tác đảm bảo ANTT, các lực lượng phối hợp hoạt động rất tích cực, nên công tác giữ gìn ANTT trên địa bàn trong thời gian vừa qua được đảm bảo và ổn định.

Địa bàn được chọn tổ chức điểm của cả tỉnh về tổ chức ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ Quốc. Trong đó nhân dân và cán bộ xã được chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen về công tác bảo vệ ANTT.

3. Về Thanh tra: Tình hình Tiếp công dân và giải quyết đơn thư:

- Tình hình tiếp công dân: Có 22 cuộc với 158 người tham gia, trong đó có 33 kiến nghị, phản ánh. Nội dung các kiến nghị, phản ánh: liên quan về chế độ chính sách, người nghèo, mở nâng cấp các tuyến đường nông thôn và cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Số kiến nghị, phản ánh đã được trả lời và giải quyết.

- Tình hình giải quyết đơn thư: Tổng số đơn tiếp nhận: 04 đơn; đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 02 đơn, trong đó:

+ Đơn khiếu nại, tố cáo: không đơn;

+ Đơn tranh chấp: 02 đơn (nội dung đơn: Đơn kiến nghị giải quyết tranh chấp đất đai);

+ Đơn kiến nghị, phản ánh: 02 Đơn (nội dung đơn: Kiến nghị về việc thẩm định loại đất khi nhà nước bồi thường).

- Kết quả đã giải quyết: 02 đơn. Cụ thể:

+ Đơn kiến nghị giải quyết tranh chấp đất đai: 02 đơn (01 giải quyết thành, còn 01 không thành, cuối năm tiếp tục giải quyết).

+ Đơn kiến nghị giải quyết về việc thẩm định loại đất khi nhà nước bồi thường. UBND xã Hương Hữu đã chuyển lên cấp trên cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện có thẩm quyền giải quyết, hiện cơ quan cấp trên đang giải quyết.

4. Thực hiện kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 08/02/2023 của UBND xã về phòng, chống tham nhũng năm 2023. Qua công tác kiểm tra và giám sát trong năm 2023, chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng trên địa bàn xã.

- Số liệu về công khai minh bạch

+ Việc công khai, minh bạch dự toán, quyết toán ngân sách được thực hiện bằng hình thức niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã theo Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Đến nay, UBND xã đã tiến hành công khai dự toán dự toán thu - chi ngân sách năm 2023 và quyết toán thu chi NSNN năm 2022.

+ Việc đầu tư các công trình XDCB, mua sắm tài sản công được thực hiện bằng công khai: Căn cứ dự toán ngân sách được giao, UBND xã công khai dự toán, số lượng, chủng loại, kế hoạch và phương thức đầu tư xây dựng, mua sắm tại các cuộc họp và niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã theo Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

+ UBND xã triển khai kịp thời các Chương trình dự án và các chế độ chính sách cho hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc

gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025.

+ Thực hiện Kết luận Thanh tra số 269/KL-TTr của Chánh Thanh tra tỉnh: Qua triển khai việc thực hiện, UBND xã đã truy thu số tiền từ các hộ gia đình cá nhân hưởng lợi từ dự án trồng rừng 661 đến nay, UBND xã đã thu được số tiền là 15.809.200 đồng/23.359.600 đồng. Thực hiện Kết luận thanh tra số 03/KL-UBND tại xã Hương Hữu, UBND xã Hương Hữu đã truy thu số tiền từ các đối tượng sai phạm là 0 đồng, tuy nhiên số tiền 24.286.459 đồng của Công ty TNHH Hợp Doanh đến nay vẫn chưa thu được, do Công ty không chấp hành theo Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND huyện và biên bản làm việc ngày 24/3/2023 của Thanh tra huyện làm việc với Công ty TNHH Hợp Doanh.

5. Lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch: Trong năm xã đã tiếp nhận 1.022 hồ sơ các loại, trong đó: Khai sinh 43 hồ sơ, kết hôn 27 hồ sơ, khai tử 09 hồ sơ, chứng thực 943 trường hợp các loại.

Công tác tuyên truyền luật, phổ biến pháp luật, thương xuyên được quan tâm và thực hiện theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, hàng năm UBND xã luôn xây dựng Kế hoạch về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã, UBND xã chỉ đạo, cùng phối hợp với các đoàn thể, đơn vị cấp xã và các thôn, trong năm đã tổ chức triển khai được 14 cuộc với 507 lượt người tham gia.

6. Nội chính

a) Nội vụ, cải cách hành chính

- *Thi đua-Khen thưởng:* Trong năm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tặng 43 Giấy khen tập thể, cá nhân và bằng khen của UBND tỉnh đã có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

- *Công tác nâng lương:* Trước thời hạn 02 đồng chí, định kỳ 08 đồng chí và chuyên ngạch 3 đồng chí.

- *Công tác giải quyết TTHC:* Trong năm, Bộ phận TN&TKQ xã đã tiếp nhận, giải quyết 373 TTHC. Trong đó, giải quyết trước hẹn 219 và đúng hẹn 152; hồ sơ giải quyết trễ hạn 0 hồ sơ; có 02 sơ đang giải quyết, không có hồ sơ đã quá hạn.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan luôn được quan tâm, triển khai thực hiện tốt phần mềm dùng chung như phần mềm quản lý cán bộ và hộp thư công vụ; đã triển khai thực hiện chuyển đổi IPv4 sang IPv6 cho hệ thống công nghệ thông tin, Internet của cơ quan.

- *Cải cách thủ tục hành chính:* Đến nay, việc niêm yết, công khai 06 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã tại Bộ phận TN&TKQ, đã niêm yết đầy đủ 100% các TTHC mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết.

Việc niêm yết các TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới của các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã luôn được thực hiện nghiêm túc, kịp thời khi có quyết định của cấp trên có hiệu lực thi hành.

b) Công tác tổ chức, cán bộ

- *Công tác cán bộ:* Số lượng cán bộ, công chức 20 người.

- Chất lượng cán bộ, công chức: Thạc sĩ 01, có 18 đại học, 1 cao đẳng, về chính trị có 3 cao cấp, 14 trung cấp, 3 sơ cấp.

Bên cạnh những mặt đạt được, trong lĩnh vực QPAN, cải cách hành chính, quá trình tổ chức thực hiện còn những mặt tồn tại, hạn chế, đó là:

- Một số cán bộ, công chức năng lực vẫn còn hạn chế về chuyên môn dẫn đến giải quyết một số công việc vẫn còn chậm và trễ hạn.

- Việc đăng bài đăng tin trên trang thông tin điện tử tuy có tăng về số lượng nhưng vẫn còn hạn chế về chất lượng, nội dung bài viết.

IV. Thực hiện các chương trình trọng điểm

1. Chương trình xây dựng nông thôn mới, gắn với giảm nghèo bền vững

Tổ chức lễ phát động phong trào làng bản dòng họ không có hộ nghèo năm 2023; Đã tập trung chỉ đạo, huy động, lồng ghép các chương trình dự án của Nhà nước và nguồn lực trong nhân dân để xây dựng nông thôn mới, từng bước đầu tư các công trình thiết yếu, vận động nhân dân hiến cây, hiến đất với 1,89ha đất trồng cây lâu năm số tiền ước tính 338.400.000đ, đất rừng sản xuất 0,96ha với số tiền ước tính hơn 31.104.000đ; cây keo 3 năm với số tiền ước tính 140.052.129đ.

Vận động nhân dân đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao đời sống, cải thiện vệ sinh môi trường và tích cực hưởng ứng Ngày Chủ nhật xanh. Bước đầu nhân dân đã hưởng ứng tích cực tham gia nhiều ngày công, tham gia hiến đất, hiến cây để xây dựng các hạng mục công trình. Phối hợp với Trung ương đoàn các trường Đại học Huế tổ chức xây dựng 60 trụ điện thấp sáng tại thôn Ư Rạng với tổng trị giá 40 triệu đồng và trồng mới 05 tuyến đường hoa tổng trị giá 10 triệu đồng, ngoài ra còn xây dựng sân chơi, làm sạch đẹp cảnh quan môi trường nông thôn và 02 trường học, trạm y tế, bia tưởng niệm trên địa bàn.

Trong năm 2023 xã đã rà soát có 18/19 đạt tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới trong đó: Tiêu chí 1 (Quy hoạch và thực hiện quy hoạch); Tiêu chí 2 (Giao thông); Tiêu chí 3 (Thủy lợi); Tiêu chí 4 (Điện); Tiêu chí 5 (Trường học); Tiêu chí 6 (Cơ sở vật chất văn hóa); Tiêu chí 7 Chợ (không có); Tiêu chí 8 (Bưu điện); Tiêu chí 12 (Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên); Tiêu chí 15 (Y tế); Tiêu chí 16 (Văn hóa); Tiêu chí 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm); Tiêu chí 14 (Giáo dục và đào tạo); Tiêu chí 18 (Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật); Tiêu chí 19 (Quốc phòng và an ninh); Tiêu chí 10 (Thu nhập); Tiêu chí 9 (Nhà ở dân cư) Tiêu chí 11 (Hộ nghèo).

** 1 tiêu chí chưa đạt gồm: Tiêu chí 13 (Hình thức tổ chức sản xuất).*

Tuyên truyền kế hoạch giảm nghèo sâu rộng đến các thôn, đến các hộ dân và người nghèo nhằm thay đổi và chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, vận động nhân dân cùng góp sức thực hiện công tác giảm nghèo, tiếp nhận và sử dụng hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để hộ nghèo, vươn lên thành hộ khá.

Hàng năm UBND xã luôn kịp thời triển khai các quy định của Trung ương và địa phương về công tác giảm nghèo; hàng năm UBND xã đều có thành lập BCD giảm nghèo cấp xã, phân công cụ thể trách nhiệm của các thành viên về từng thôn, thực hiện và bám sát kế hoạch giảm nghèo mà xã đã ban hành.

Phối hợp với BCD tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tới nhân dân.

Tổ chức với BCD rà soát đúng theo quy định; về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, am hiểu đặc điểm của thôn;

Công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo được Ban Chỉ đạo xã thường xuyên quan tâm và rà soát đúng đối tượng nhằm xác định, lập danh sách, phân loại chính xác đầy đủ số liệu, thông tin cơ bản hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2023 – 2025 để có cơ sở xây dựng kế hoạch, giải pháp giảm nghèo và thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội.

Mặt tồn tại của Chương trình này là nguồn lực đầu tư từ cấp trên còn ít; công tác lãnh chỉ đạo xây dựng nông thôn mới chưa quyết liệt; sự tham gia của người dân chưa mạnh, một bộ phận nhân dân chưa thật sự nỗ lực phấn đấu để đạt các tiêu chí còn lại, nhất là các tiêu chí thuộc trách nhiệm của nhân dân.

2. Chương trình phát triển kinh tế vườn gắn với hàng hóa có giá trị.

Đã huy động và hỗ trợ sản xuất; nguồn vốn nhân dân đầu tư tập trung vào cây, con có hiệu quả cao. Đến nay, chương trình cải tạo vườn và chăn nuôi đạt được kết quả khá theo hướng bền vững, tăng giá trị, hiệu quả trên một đơn vị canh tác, một số cây, con chủ lực đã khẳng định được vị thế, có giá trị kinh tế cao như cam, cao su, keo, bò lai.

Tổng diện tích đất vườn nhà là 65,51 ha; Trong đó: vườn đang thời kỳ chăm sóc là: 48,23ha, trồng mới 12,76 ha, vườn tạp 4,52 ha (gồm có: vườn đang trồng keo 1,11 ha, cao su 0,81 ha, vườn thu nhập thấp nhất 2,6 ha). Vườn chủ yếu trồng các loại cây cam, cau, chuối, ổi... và trồng xen một số cây ngắn ngày như sả, rau các loại và cây thực phẩm. Phong trào làm vườn có chuyển biến, nhân dân đang từng bước chuyển đổi trồng một số loại cây có năng suất, cho thu nhập.

Tổng diện tích cam của xã đến thời điểm hiện nay 12,86 ha, diện tích đã cho thu hoạch 2,15 ha, ước tính thu hoạch từ vườn đạt giá trị từ 35-42 triệu đồng/ha.

3. Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

Triển khai thực hiện Đề án nâng cao Chương trình dân tộc thiểu số có nhiều chuyển biến tốt, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên trường tiểu học được UBND tỉnh tặng cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua khối tiểu học, được sở giáo dục và đào tạo tặng giấy khen có nhiều thành tích trong công tác chỉ đạo và tổ chức dạy học tăng cường tiếng việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số, nhiều học sinh đạt thành tích cao trong các cuộc thi.

Năm học 2022-2023: Tỷ lệ huy động học sinh đến trường ở các bậc học đạt cao.

+ Nhà trẻ: 3 nhóm 75/211 cháu, đạt 35,5% so với tổng số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh, so với kế hoạch Phòng giáo dục giao đạt 100%;

+ Mẫu giáo: 7 lớp 202/204 cháu so với kế hoạch phòng giáo dục giao đạt tỷ lệ 100% (có 02 trẻ khuyết tật nặng nên không đi học được). Riêng trẻ 5 tuổi ra lớp: 56/56 đạt tỷ lệ 100%, trường Tiểu học 365 đạt tỷ lệ 100% (trong đó có 12 HS khuyết tật học hòa nhập), THCS: 183 em, THPT: 81 em.

4. Chương trình chất lượng cải cách hành chính, gắn với chuyển đổi số quốc gia.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã công khai đầy đủ bộ thủ tục hành chính và kịp thời niêm yết các thủ tục hành chính khi có sửa đổi, bổ sung của các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết, mức thu phí, lệ phí, đường dây nóng tại đơn vị và trên Trang thông tin điện tử giúp cho tổ chức và cá nhân dễ dàng tìm hiểu và thực hiện khi có yêu cầu. Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức được thực hiện chặt chẽ, các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức được thực hiện kịp thời và đúng quy định.

Việc thực hiện các thủ tục hành chính; niêm yết công khai, đầy đủ và thường xuyên cập nhật TTHC mới ban hành tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên Trang thông tin điện tử của xã; tham gia tích cực các Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính; cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về nền tảng số trên Hue-S trên môi trường mạng ... Cài đặt và kích hoạt các ứng dụng chuyển đổi số trên Hue-S như: Cài đặt chữ ký số, ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt, kích hoạt mã định danh, căn cước công dân mức độ 2 ... góp phần thực hiện cải cách các thủ tục hành chính.

Rà soát các loại thủ tục hành chính gắn với chính quyền điện tử, chuyển đổi số để cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên hệ thống môi trường công vụ. Mọi hồ sơ thủ tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC gắn với chính quyền điện tử, từ khâu tiếp nhận đến giải quyết trả hồ sơ bảo đảm đúng quy định, đúng hạn.

Thường xuyên thực hiện cải tiến lề lối làm việc, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật, kỷ cương hành chính kịp thời phát hiện những cán bộ, công chức vi phạm công vụ tại cơ quan để chân chính, xử lý kịp thời; nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động bộ máy quản lý nhà nước tại cơ quan và thực hiện nghiêm các quy định về thủ tục hành chính và công tác chuyển đổi số.

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước. Trong quá trình sử dụng tài chính công cơ quan luôn sử dụng đúng mục đích, thực hiện đúng quy chế chi tiêu nội bộ, đúng chế độ định mức nguồn kinh phí. Công khai minh bạch các khoản thu, chi ngân sách của cơ quan tại bảng niêm yết và trong cuộc họp của cơ quan đảm bảo theo quy định. Nhìn chung, việc thực cơ chế tự chủ về tài chính tại cơ quan đúng quy định.

Tham gia tích cực các Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính; cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về nền tảng số trên Hue-S trên môi trường mạng ... Cài đặt và kích hoạt các ứng dụng chuyển đổi số trên Hue-S như: Cài đặt chữ ký số, ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt, kích hoạt mã định danh, căn cước công dân mức độ 2 ... góp phần thực hiện cải cách các thủ tục hành chính.

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

Thực hiện hiệu quả mạng diện rộng CPNet liên thông trên địa bàn xã thực hiện việc gửi và nhận văn bản điện tử, chế độ báo cáo đúng thời gian trên các hệ thống thông tin.

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước. Trong quá trình sử dụng tài chính công cơ quan luôn sử dụng đúng mục đích, thực hiện đúng quy chế chi tiêu nội bộ, đúng chế độ định mức nguồn kinh phí. Công khai minh bạch các khoản thu, chi ngân sách của cơ quan tại bảng niêm yết và

trong cuộc họp của cơ quan đảm bảo theo quy định. Nhìn chung, việc thực cơ chế tự chủ về tài chính tại cơ quan đúng quy định.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

I. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024

1. Chỉ tiêu kinh tế (4 chỉ tiêu):

- Thu nhập bình quân đầu người: 45-46 triệu đồng.
- Tổng sản lượng lương thực có hạt: 800 tấn
- Thu tại địa bàn ước thực hiện: 25 tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 52 triệu đồng.

2. Chỉ tiêu xã hội (8 chỉ tiêu):

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 13 ‰.
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều cuối năm giảm còn dưới 6,2%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 77%. Có VBCC 30%.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới: 19,3%.
- Người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng từ 08 người
- Tỷ lệ tham gia BHYT 95%
- Tỷ lệ người dân tham gia BHXH tự nguyện 9%.

3. Chỉ tiêu môi trường (5 chỉ tiêu):

- Tỷ lệ che phủ rừng: 40%.
- Tỷ lệ hộ gia đình dùng nước sạch: 95%.
- Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải: 99%.
- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà vệ sinh tự hoại 52%
- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có đăng ký bảo vệ môi trường: 100%.

II. Nhiệm vụ cụ thể các lĩnh vực

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp

- **Trồng trọt:** Tập trung chỉ đạo nhân dân tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng có hiệu quả kinh tế, phù hợp với điều kiện đất đai của từng thôn, gắn với việc ứng dụng các khoa học, kỹ thuật; tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân chú trọng công tác chăm sóc, cải tạo nâng cao giá trị kinh tế vườn.

+ **Cây lúa nước:** Tập trung chỉ đạo nhân dân chủ động các điều kiện sản xuất đúng khung lịch thời vụ, vận động nhân dân duy trì sử dụng giống chủ lực như giống X21, Xi 23, PC6, nếp than và một số giống khác phù hợp với đất đai. Phân đầu năng suất bình quân năm 2024 đạt trên 57 tạ/ha.

+ **Các loại cây ngắn ngày:** Tiếp tục vận động nhân dân trồng và chăm sóc cây ngắn ngày như: sắn 60ha, khoai khác 7.0ha, rau các loại 23ha, đậu các loại 20ha và cây ngô 36ha phân đầu đạt theo kế hoạch đã đề ra.

+ **Kinh tế vườn:** Tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân cải tạo mô hình làm vườn, chuyển đổi cây trồng theo khu vực, vùng đất đai; tiếp tục chỉ đạo nhân dân đăng ký các mô hình theo chỉ tiêu huyện giao: Tập trung chỉ đạo nhân dân chăm sóc, bón phân các loại cây đã trồng, mô hình đã thực hiện các năm. Kế hoạch đăng ký trồng mới với diện tích là 13ha trong đó: Cây cam, bưởi da xanh 5,5ha; chuối 36 ha; cây dứa 6ha; trồng cây cau 5,5ha.

Cây cao su: Tập trung chỉ đạo nhân dân chăm sóc bón phân cho vườn cây đúng quy trình kỹ thuật đã hướng dẫn; tuyên truyền thường xuyên đến nhân dân chú trọng chăm sóc bón phân để tăng tuổi thọ cho vườn cây, hạn chế chặt bán vườn cây. Phần đầu 67,15ha diện tích được chăm sóc bón phân, khai thác đúng quy trình đạt 100 % và đưa năng suất đạt 612 tấn.

- **Chăn nuôi:** Phần đầu phát triển tổng đàn chăn nuôi 4.430 con và gia cầm 42.000 con, nâng cao chất lượng đàn, phát triển chăn nuôi đàn bò theo hướng bán thâm canh; Thực hiện tốt công tác thú y, thường xuyên tiêu độc khử trùng chuồng trại; phòng bệnh, chống rét cho đàn gia súc, gia cầm. Thực hiện tốt công tác tiêm phòng vaccine bắt buộc, phần đầu tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 90% đàn gia súc, gia cầm trong diện tiêm. Phần đầu sản lượng xuất bán gia súc: 124 tấn, gia cầm: 54 tấn, chăn nuôi khác: 8 tấn.

- **Thủy sản:** Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân tận dụng các nguồn nước nơi có điều kiện để phát triển diện tích ao hồ nuôi cá theo hướng hàng hoá. Phần đầu diện tích thả nuôi 10 ha.

- **Lâm nghiệp:** Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng đã được nhà nước giao cho cộng đồng dân cư quản lý bảo vệ 169,8 ha; triển khai trồng quế đảm bảo diện tích đã đăng ký, thường xuyên tuyên truyền công tác phòng cháy chữa cháy rừng. Tiếp tục chỉ đạo diện tích trồng lại sau khai thác rừng sản xuất 50 ha, sản lượng 5000 tấn.

- **Cây Quế:** Tiếp tục thực hiện Kế hoạch “Phát triển vùng trồng Quế nguyên liệu giai đoạn 2023 - 2030” vận động nhân dân tiếp tục đăng ký trồng đạt kế hoạch đề ra.

1.2. Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp và Xây dựng

- **Công nghiệp-TTCN:** Tiếp tục duy trì và phát triển các ngành nghề như: sản xuất các hàng thủ công mỹ nghệ và khôi phục phát triển ngành nghề của địa phương, các nghề xây dựng và các ngành nghề khác. Tuyên truyền, vận động lực lượng lao động tham gia học nghề, tham gia vào công ty may công nghiệp để làm việc. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động lực lượng lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động phần đầu từ 08 người để nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn như: Nhà máy chế biến, sản xuất đá ốp lát (Công ty CP Đầu tư Hà An).

- **Đầu tư – xây dựng cơ bản:** Tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư từ các Chương trình, dự án, đồng thời huy động các nguồn lực từ nhân dân về hiến đất, hiến cây và đóng góp vốn để xây dựng các công trình; thường xuyên kiểm tra, giám sát các công trình được thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ thi công. Làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi cho các chương trình, dự án triển khai trên địa bàn.

1.3 Dịch vụ

Tiếp tục củng cố và duy trì các loại dịch vụ sẵn có của địa phương, đẩy mạnh và phát triển các dịch vụ kinh doanh, buôn bán và một số ngành nghề khác hoạt động có hiệu quả.

1.4. Tài nguyên - môi trường, giải phóng mặt bằng

Đăng ký xây dựng Kế hoạch sử dụng đất năm 2024. Tăng cường công tác triển khai đăng ký, rà soát các hồ sơ thủ tục hành chính về đất đai, giải quyết tranh chấp, kiến nghị về đất đai theo thẩm quyền. Theo dõi hoạt động khoáng sản, bảo vệ môi trường.

Tiếp tục triển khai, theo dõi việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về thu gom, xử lý chất thải rắn. Tăng cường nêu cao nhận thức việc tuyên truyền nhân dân hiến đất hiến cây khi có các công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn.

1.5. Tài chính – Tín dụng

- Xây dựng dự toán thu chi ngân sách năm 2024 phù hợp tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương và đúng theo các quy định, bản hướng dẫn của cấp trên, phấn đấu thu tại địa bàn đạt và vượt chỉ tiêu giao. Các khoản chi ngân sách được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định hiện hành.

- Thực hiện công khai bằng hình thức niêm yết tại cơ quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, chi ngân sách thực hiện tiết kiệm có hiệu quả.

- Tiết kiệm chi, ưu tiên mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn, công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính đáp ứng nhu cầu phục vụ tổ chức và công dân.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục Thực hiện tốt công tác xã hội hoá về giáo dục, chú trọng đến công tác nâng cao chất lượng dạy và học; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường huy động tỷ lệ học sinh trường đến trường chuyên cần đạt 100%; hạn chế tối đa tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng ở các bậc học; tiếp tục huy động học sinh đến trường cấp THCS đạt 95%; cấp THPT đạt 75%; tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt 95% và thi đậu các trường Cao đẳng, Đại học 5-7 em. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động trung tâm học tập cộng đồng, hội khuyến học xã; giữ vững PCGD-XMC.

2.2. Y tế

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, coi trọng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; tiếp tục triển khai các đợt truyền thông lồng ghép các chương trình: không tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, tăng cường triển khai giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tổ chức tiêm chủng mở rộng; phòng ngừa các dịch bệnh.

2.3. Dân số, gia đình và trẻ em

Chú trọng công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và bảo vệ trẻ em, giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 19,3%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 13‰; Tiếp tục triển khai xây dựng mô hình “Cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên”, quyết tâm giảm thiểu tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên dưới 15%, không để xảy ra tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

2.4. Văn hóa thông tin

- Tiếp tục tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, Pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước.

- Nâng cao phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư. Phấn đấu gia đình đạt chuẩn văn hóa trên 92% và 100% thôn, cơ quan được huyện công nhận đạt chuẩn văn hóa; đẩy mạnh các phong trào văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao.

- Tăng cường số lượng, thời lượng tin, bài được phát thanh trên hệ thống đài truyền thanh xã; đăng tải nhiều tin, bài trên trang thông tin điện tử xã đa dạng, phong phú.

2.5. Công tác xã hội và đời sống nhân dân:

Huy động, lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ phát triển sản xuất, chăn nuôi cho các hộ nghèo, cận nghèo; thực hiện tốt chính sách đối với gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng; kiểm tra, nắm chắc đời sống nhân dân, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội trên địa bàn. Phần đầu tỷ lệ hộ nghèo giảm từ dưới 6,2% trở lên. Tiếp tục phấn đấu xóa nhà tạm, nhà xuống cấp còn lại.

2.6. Công tác dân tộc, tôn giáo: Triển khai thực hiện đúng chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững. Triển khai Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số của huyện và của xã giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030. Thường xuyên củng cố xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; phát huy vai trò của những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, hạn chế chi phí cho việc tổ chức Lễ cưới, ma chay tôn kém.

3. Lĩnh vực Quốc phòng - an ninh, Nội chính, Công tác cải cách hành chính

3.1. Quốc phòng: Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, sẵn sàng chiến đấu cao hoàn thành tốt nhiệm vụ, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân quân; quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên. Hoàn thành công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024, quản lý và giao 05 quân dự bị hạng 2 huấn luyện chuyển hạng năm hai. Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia phòng chống cháy, nổ, và khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

3.2. An ninh trật tự, an toàn giao thông: Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Thường xuyên tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ, nhất là trong thời gian cao điểm, các ngày lễ lớn của quê hương đất nước, công tác phòng cháy chữa cháy và cứu hỏa, cứu nạn.

3.3. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng:

- Thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra của tỉnh, thanh tra huyện.
- Tăng cường thực hiện tiếp công dân định kỳ tại trụ sở cơ quan và các thôn đảm bảo theo quy định; giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo phát sinh thuộc thẩm quyền của UBND xã.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra trách nhiệm của chuyên môn trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, xây dựng kế hoạch, bố trí thời gian, địa điểm phù hợp, đúng thành phần, nội dung.

3.4. Công tác Tư pháp:

Tăng cường tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp Luật đến người dân, như luật đất đai, Luật hôn nhân và gia đình, các chính sách dân số - KHHGD, Luật lâm nghiệp... thông qua nhiều kênh như các buổi họp dân, trên đài truyền thanh xã, tờ rơi, trên trang thông tin điện tử của xã.

3.5. Công tác nội vụ:

- Công tác tổ chức, cán bộ: Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức và cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công việc, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức.

3.6. Cải cách hành chính: Tiếp tục triển khai sửa đổi, bổ sung văn bản mới đã được UBND tỉnh ban hành quyết định, quy định về quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho công dân đúng theo quy định về tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001: 2015. Đầu tư trang bị các trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại nhằm phục vụ đáp ứng nhu cầu của tổ chức và công dân.

3.7. Xây dựng nông thôn mới

Tập trung duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt chuẩn. Xây dựng kế hoạch cho từng tiêu chí chưa đạt để thực hiện. Tuyên truyền vận động nhân dân tích cực hưởng ứng chỉnh trang đường làng, ngõ xóm, nhà ở, nhà vệ sinh tự hoại, hàng rào, đường hoa và các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của nhân dân.

III. Một số chương trình trọng điểm năm 2024:

1. Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS, xây dựng nông thôn mới, gắn với việc giảm nghèo bền vững và cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị.

2. Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

3. Chương trình chất lượng cải cách hành chính, gắn với chuyển đổi số.

IV. Một số giải pháp chủ yếu

1. Nhóm giải pháp về phát triển kinh tế:

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển sản xuất cây hàng năm như trồng các diện tích cây lúa nước, cây có củ lấy chất bột, cây ngô và cây thực phẩm khác, đi đôi với chăm sóc, bón phân, phòng trừ sâu, bệnh hại, phân đầu thực hiện cuối năm đạt và vượt chỉ tiêu giao.

- Tập trung chỉ đạo các hộ gia đình nâng cao giá trị kinh tế vườn có hiệu quả; chuyển đổi trồng cây ăn quả phù hợp với đất vườn, điều kiện của vùng, đồng thời gắn kết với nhu cầu của thị trường; tăng cường chỉ đạo nhân dân chăm sóc mô hình trồng bưởi da xanh, cau, dừa, chuối.

- Tăng cường chỉ đạo nhân dân phát triển chăn nuôi lợn và gia cầm, khuyến khích chăn nuôi theo hướng trang trại, gia trại; nâng cao chất lượng đàn trâu, bò, dê, thỏ và nuôi theo bán thâm canh.

- Tăng cường tuyên truyền thường xuyên đến nhân dân các văn bản của Nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, đặc biệt thực hiện nghiêm Chỉ thị 65 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, nhằm hạn chế mức thấp nhất nhân dân vi phạm.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền luật xây dựng, đặc biệt là xây dựng nhà ở và các công trình khác ở nông thôn.

- Đẩy mạnh việc chỉ đạo triển khai đến nhân dân thực hiện nghĩa vụ nộp phí môi trường đạt và vượt kế hoạch đề ra, cân nhắc kỹ việc cá nhân, hộ gia đình tự ý xử lý đốt rác thải rắn không đúng quy định gây ảnh hưởng sức khỏe của cộng đồng, đặc biệt người già và trẻ em.

- Tăng cường huy động các nguồn thu tại địa phương, chống thất thu ngân sách; chú trọng thu phí từ khai thác gỗ keo, phí bến bãi và các loại phí khác.

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ và hoàn thiện quy hoạch chung xây dựng xã, xây dựng văn bản về quy chế quản lý, quy hoạch đất nghĩa trang nhân dân; trước mắt cần huy động các nguồn vốn để san ủi mặt bằng nghĩa địa tại các thôn 1, 2, 3, 7 và xây dựng các tuyến đường sản xuất tại các thôn.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn.

2. Nhóm giải pháp về văn hóa - xã hội

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; huy động các cháu trong độ tuổi đến trường đạt và vượt kế hoạch giao; thực hiện tốt Đề án nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số; kịp thời động viên, giúp đỡ gia đình học sinh đặc biệt khó khăn, học sinh không đến trường thường xuyên và có nguy cơ bỏ học tiếp tục đến trường. Hạn chế đến mức thấp nhất học sinh bỏ học giữ chừng.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân, đặc biệt thanh thiếu niên và đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ nắm bắt luật hôn nhân và gia đình, Pháp Lệnh dân số - KHHGD thông qua nhiều kênh tuyên truyền. Tăng cường công tác tuyên truyền để giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên.

- Tập trung chỉ đạo công tác an sinh xã hội, chăm lo cải thiện và không ngừng nâng cao đời sống cho người dân; tiếp tục thu hút các nguồn lực xã hội, huy động các tổ chức, doanh nghiệp tham gia chăm sóc người có công, người nghèo, người già, neo đơn. Tiếp tục tuyên truyền nhân dân đầu tư xây dựng hồ xí tự hoại, tạo phong trào thi đua bảo vệ sinh môi trường xanh, sạch, sáng và an toàn nhằm góp phần hoàn thành xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục chỉ đạo nhân dân chuyển đổi các ngành nghề sẵn có tại địa phương và ngoài địa bàn để tạo thêm thu nhập.

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động lực lượng trong độ tuổi lao động tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động; tham gia vào các công ty trên địa bàn nhằm nâng cao thu nhập.

3. Nhóm giải pháp về quốc phòng – an ninh, nội chính

- **Về Quốc phòng – An ninh:** Tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình, duy trì tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; xây dựng lịch trực bảo vệ 24/24 giờ trong các ngày Lễ, tết, khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh....Tập trung giải quyết kịp thời những vụ việc nổi cộm, không để phát sinh thành điểm nóng; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, sẵn sàng hiệp đồng với lực lượng công an tham gia phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống khẩn cấp.

Đẩy mạnh đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, kiểm chế không để tội phạm gia tăng; ngăn chặn, xử lý kịp thời các vấn đề liên quan đến tôn giáo, dân tộc; ngăn chặn có hiệu quả hoạt động truyền đạo trái phép. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông.

- **Về công tác chỉ đạo điều hành và nội chính:**

Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện và Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII để tập trung chỉ đạo, điều hành có trọng tâm, trọng điểm, quyết liệt, dứt điểm.

+ Phát huy ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; chống mọi biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, tham nhũng, lãng phí.

+ Tăng cường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin; tiếp tục thực hiện theo quy

chế về hoạt động trang thông tin điện tử, Trang điều hành tác nghiệp UBND xã để cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý, giới thiệu hình ảnh, thế mạnh của xã nhằm thu hút đầu tư phát triển. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước, gắn với công tác tuyên truyền vận động của Mặt trận, các đoàn thể trong việc thực hiện các mục tiêu chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024.

+ Chú trọng công tác kiểm tra kỷ cương, kỷ luật hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm, nhất là đối với cán bộ, công chức nhằm phát hiện những sai sót trong quá trình lãnh đạo, quản lý, điều hành để chấn chỉnh kịp thời.

+ Tiếp tục thực hiện các thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; đặc biệt là các thủ tục thực hiện thông qua quy chế một cửa. Thực hiện Đề án 30 về đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực; công khai quy trình giải quyết công việc ở cơ quan, đơn vị; quy chế ứng xử văn hóa công sở.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường thanh tra, kiểm tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ năm của từng lĩnh vực, bộ phận chuyên môn, các ngành, đoàn thể cấp xã xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm của ngành lĩnh vực được phân công.

Trên đây là báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Ủy ban Nhân dân xã Hương Hữu./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Quang Tuấn